TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH KIÊN GIAG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦN VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc.**

Bản án số: **72/**2022/HS-PT
Ngày: 18-4-2022.

NHÂN D
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦN VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIAG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Diệu Hiền

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Thành QuAg

Bà Đặng Thị Bích Vân

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Nguyễn Thị Cẩm Tiên – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Kiên GiAg.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên GiAg*** tham gia phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Cẩm LoA – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Kiên GiAg xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 16/2022/TLPT-HS ngày 17 tháng 01 năm 2022 đối với bị cáo Võ Hung D do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 155/2021/HS-ST ngày 16/12/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên GiAg.

- Bị cáo có kháng cáo:

Võ Hung D (Déo), sinh ngày 02/8/1994 tỉnh Sóc Trăng; Nơi đăng ký thường trú: Tổ 1, ấp CL, xã DT, thành phố PQ, tỉnh Kiên GiAg; Chỗ ở: Ấp BV, xã HN, thành phố PQ, tỉnh Kiên GiAg; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh;Tôn giáo: Thiên chúa. Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 9/12; Cha: Võ Hùng Dg; Mẹ: Nguyễn Thị Ng; Em ruột có 03 người, lớn nhất sinh năm 1991, nhỏ nhất sinh năm 2003. Bị cáo chưa có vợ, con. Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị đAg bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 05/7/2021 đến nay tại ấp Bãi Vòng, xã Hàm Ninh, thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên GiAg.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo Võ Hung D: Luật sư **Trần Thái B** - Văn phòng Luật sư TL - Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ ngày 11/5/2021, Nguyễn ThAh A mời Vy Ah T và Võ Hung D đến quán Thiên LP trên đường NCT, phường DĐ, thành phố PQ để uống bia, sau đó T rủ Trần Ngọc H đi chung. Trong lúc uống bia tại quán, H kể trước đây em trai của H có mua 01 thửa đất tại ấp Đá Chồng là đất sạch, không có trAh chấp, khoảng 06 – 07 tháng sau trên đất xuất hiện 02 ngôi mộ nên nói với A nhờ giúp di dời 02 ngôi mộ, thì A từ chối. Lúc này, T nói với H chỗ D có làm nghề vận chuyển nhà, nên hai người tự cho số điện thoại tự liên hệ với nhau, đến khoảng 19 giờ cùng ngày, tất cả nghỉ đi ra về. Đến khoảng 07 giờ ngày 12/5/2021, H gọi điện thoại cho D hẹn đến số 113, đường THĐ, khu phố 7, phường DĐ rước H để trao đổi công việc. D thuê xe ô tô 07 chỗ (không rõ biển số) điều kH chở Lê Hữu N và Huỳnh Trường A đi đến điểm hẹn rước H. Sau đó, H chỉ đường cho D chở đến vị trí 02 ngôi mộ của bà Nguyễn Thị Nâu và bà Nguyễn Thị Hai được xây tại ấp Đá Chồng, xã Bãi Thơm, thành phố Phú Quốc để xác định địa điểm và vị trí. Trên đường về H và D thỏa thuận giá tiền đập phá 02 ngôi mộ là 500.000.000 đồng, D yêu cầu H đưa trước số tiền 200.0000.000 đồng, H đồng ý. Sau đó, H chuyển trước cho D số tiền 200.000.000 đồng qua tài khoản của bạn gái D là Lê Hồng Ngọc. Đến khoảng 16 giờ ngày 12/5/2021, D kêu Ngọc rút tiền đưa cho D. D thuê Lê Hữu N và Huỳnh Trường A đập phá 02 ngôi mộ là 50.000.000 đồng, cả hai người đồng ý, D trả trước choN và A mỗi người 10.000.000 đồng. Đến khoảng 01 giờ ngày 16/5/2021, Huỳnh Trường A điều kH xe máy loại xe tay ga (không rõ biển số) chở Lê Hữu N mAg theo 02 cây búa tạ chạy đến chỗ chôn 02 ngôi mộ, lúc này khoảng 02 giờ cùng ngày,N và A dùng búa đập thủng bên hông 02 ngôi mộ, mỗi bên 01 lỗ, rồi cả 02 đi về. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày,N cùng A mAg 02 ống tuýp sắt chứa chất nổ và 02 cây búa tạ đi đến 02 ngôi mộ đã đục lỗ sẵn đốt gây tiếng nổ lớn, gần với trụ sở BA nhân dân ấp Đá Chồng, nhưng không phá hủy được phần bê tông, nên cả

02 người dùng búa tạ đập phá hư hỏng phần gạch bên trên viền xung quAh và 02 bia mộ, sau khi đập phá xong, cả 02 người đi về nhà của D ngủ. Vào thời điểm này tại Trụ sở BA nhân dân ấp đAg chuẩn bị cho việc bầu cử Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp - thuộc Khu vực bỏ phiếu số 5. Sau khi kể lại sự việc đập phá mộ, D yêu cầu đập phá hết phần bê tông nổi trên mộ. Lúc này,N hẹn D về quê vài ngày rồi tiếp tục qua đập phá mộ, sau đóN về quê tại huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên GiAg. Đến ngày 20/5/2021,N đã ra Phú Quốc gặp Nguyễn Chí Thành và rủ Thành đi đập phá mộ để kiếm tiền tiêu xài, Thành đồng ý. Đến khoảng hơn 20 giờ cùng ngày, A điều kH xe máy, loại xe tay ga (chưa rõ biển số) chởN và Thành mAg theo 02 cây búa tạ chạy đến 02 ngôi mộ. Lúc này khoảng 01 giờ ngày 21/5/2021, khi đến nơi, Thành đưa 02 cây búa choN và A, còn Thành đi cách đó khoảng 30m để đứng canh đường, N và A trực tiếp dùng búa đập phá 02 ngôi mộ làm hư hỏng phần gạch trên thân mộ. Sau khi đập phá xong, A chở N và Th đi về nhà ngủ, N có chụp hình sau khi đập phá 02 ngôi mộ cho D xem, D yêu cầu N tiếp tục đập phá 02 ngôi mộ hết phần nổi trên mặt đất thì xong việc. Đến khoảng 22 giờ ngày 21/5/2021, lúc này A đã về quê, nên N rủ thêm Trần Huy T chở đi công chuyện, T không biết đi đập phá mộ, nên đồng ý. Tâm điều kH xe mô tô biển số 68X1 - 175.17, chở Th và N, khi đi N đưa cho Th cầm 01 cái bao, có đựng 08 cây ống tuýp bên trong có chứa vật liệu nổ để phá sập 02 ngôi mộ (chưa xác định loại vật liệu nổ). Lúc này khoảng 00 giờ ngày 22/5/2021, Tâm chởN và Thành đến chỗ 02 ngôi mộ, Tâm biết đi đập phá mộ nên không tham gia nên điều khiển xe chạy chở N và Th đi về được khoảng 100m, thì bị lực lượng Công an thành phố Phú Quốc tuần tra, phát hiện bắt giữ. Đến ngày 31/5/2021, Lê Hữu N và Nguyễn Chí Th bị Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Phú Quốc khởi tố, tạm giam để điều tra. Ngày 01/6/2021, Võ Hung D đến Cơ quan Cảnh sát điều tra đầu thú. Đến ngày 05/7/2021, Võ Hùng D bị khởi tố, cấm đi khỏi nơi cư trú (Bút lục số: 190, 191, 246, 247, 252, 253, 256, 257).

Vật chứng thu giữ:

- 04 mảnh nhựa màu xanh nâu, không rõ hình dạng bị ám khói đen, đã được niêm phong;

- 03 sợi dây dạng vải sợi bị cháy đen, đã được niêm phong;

- 08 cây ống tuýp bằng kim loại, mỗi cây dài 70cm, đường kính 03cm, một đầu có quấn dải băng màu trắng, một đầu được sơn màu đen bịt kín và có gắn một sợi dây dẫn cháy, bên trong ống chưa rõ chất gì, đã được niêm phong;

- 01 cây búa tạ dài 52cm, cán bằng nhựa hình tròn màu trắng dài 46cm, đầu búa bằng kim loại hình chữ nhật màu đen xám, kích thước (14 x 6 x 7) cm, đã qua sử dụng;

- 01 cây búa tạ dài 69cm, cán bằng gỗ hình tròn, màu trắng dài 69cm, đầu búa bằng kim loại hình chữ nhật màu đen xám, kích thước (16 x 6 x7)cm, đã qua sử dụng.

Tại Bản án sơ thẩm số: 155/2021/HSST ngày 16/12/2021 Tòa án nhân dân thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang:

- Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 319 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố các bị cáo Võ Hung D, Lê Hữu N và Nguyễn Chí Th phạm tội "Xâm phạm mồ mả".

- Căn cứ Điều 17, điểm g khoản 1 Điều 52, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58 và Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Võ Hùng D **02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù**. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo vào chấp hành hình phạt tù.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên bị cáo Lê Hữu N 02 năm tù, Nguyễn Chí Th 02 năm tù xử lý vậy chứng, trách nhiệm dân sự, án phí và báo quyền kháng cáo theo luật định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 28/12/2021, bị cáo Võ Hung D có đơn kháng cáo với nội dung xin hưởng án treo với lý do: bản thân chưa có tiền án tiền sự, chấp hành tốt chính sách pháp luạt của nhà nước, hoàn cảnh gia đình khó khăn, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, khắc phục hậu quả do hành vi của mình gây ra.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quA điểm: Về hành vi phạm tội của bị cáo bị cấp sơ thẩm xét xử về tội "Xâm phạm mồ mả" theo điểm a khoản 2 Điều 319 BLHS là có cơ sở, đúng pháp luật. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo là phù hợp. Về hình phạt mức án 02 năm 06 tháng tù là đúng tính chất mức độ hành vi phạm tội. Bị cáo kháng cáo không có tình tiết giảm nhẹ nào mới nên đề nghị HĐXX áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự không chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo đồng ý xét xử vắng mặt người bào chữa và vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được trAh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo:

Xét đơn kháng cáo của bị cáo về nội dung, quyền kháng cáo, thủ tục kháng cáo và thời hạn kháng cáo đã đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét giải quyết đơn kháng cáo theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về Quyết định của bản án sơ thẩm:

Vào khoảng 07 giờ ngày 12/5/2021, Trần Ngọc H thuê Võ Hung D đập phá 02 ngôi mộ của bà Nguyễn Thị N và bà Nguyễn Thị H được xây bằng bê tông tại ấp Đá Chồng, xã Bãi Thơm, thành phố Phú Quốc với số tiền 500.000.000 đồng. Sau khi nhận trước của H số tiền 200.000.000 đồng, D thuê lại Lê Hữu N và Huỳnh Trường A đập phá 02 ngôi mộ trên với giá 50.000.000 đồng, D trả trước cho mỗi người 10.000.000 đồng. Từ ngày 16/5/2021 đến ngày 21/5/2021 vào thời điểm này tại Trụ sở ủy ban nhân dân ấp Đá Chồng đang chuẩn bị cho việc bầu cử Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp - thuộc Khu vực bỏ phiếu số 5, Lê Hữu N và Huỳnh Trường A đã nhiều lần sử dụng búa đập phá mồ mả và dùng 02 ống tuýp sắt có chứa chất nổ đốt để phá hủy 02 ngôi mộ gây tiếng nổ lớn, làm ảnh hưởng xấu đến an ninh, mất trật tự, an toàn xã hội. Bản án sơ thẩm đã xét xử bị cáo Võ Hùng D về tội "Xâm phạm mồ mả" theo điểm a khoản 2 Điều 319 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Về yêu cầu kháng cáo của bị cáo D:

Sau khi án sơ thẩm xử xong bị cáo Võ Hung D kháng cáo xin được hưởng án treo. Xét kháng cáo của bị cáo Võ Hung D, Hội đồng xét xử thấy rằng, bản án sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Xử phạt bị cáo 02 năm 06 tháng tù là phù hợp. Chỉ vì lợi ích vật chất mà bị cáo đã thuê Lê Hữu N và Huỳnh Trường A nhiều lần sử dụng búa đập phá mồ mả và dùng 02 ống tuýp sắt

có chứa chất nổ đốt để phá hủy 02 ngôi mộ. Hành vi của bị cáo D là không thể chấp nhận được. Vì vậy, sau khi thảo luận và nghị án, Hội đồng xét xử thấy mức án đã phù hợp nên không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Võ Hung D; giữ nguyên mức án sơ thẩm đã tuyên.

[4] Về quA điểm của vị đại diện viện kiểm sát:

Đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận

[5] Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQHH14 ngày 30/12/2016 của Ủy bA thường vụ Quốc hội. Do yêu cầu kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm 200.000 đồng.

Các Quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Võ Hung D, giữ nguyên bản án sơ thẩm đã tuyên.

Áp dụng: Điểm a khoản 2 Điều 319; Điều 17, điểm g khoản 1 Điều 52, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58 và Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Võ Hung D 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Xâm phạm mồ mả". Thời giA chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo vào chấp hành hình phạt tù.

*Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQHH14 ngày 30/12/2016 của Ủy bA thường vụ Quốc hội.

Bị cáo D phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

*Các Quyết định khác của Bản án sơ thẩm số 155/2021/HS-ST ngày 16/12/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên GiAg không có

kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Vụ giám đốc Kiểm tra (1);
- TAD Cấp cao tại TP.HCM (1);
- VKSND Cấp cao tại TP.HCM (1);
- VKSND tỉnh Kiên GiAg (1);
- Sở tư pháp tỉnh Kiên GiAg (1);
- Phòng HSNV CA tỉnh KG (1);
- Tổ HCTP (1);
- TAD tp Phú Quốc (1);
- THA tp Phú Quốc (1);
- VKSND tp Phú Quốc 1);
- CQCSĐT tp Phú Quốc (1);
- Bị cáo kháng cáo (1);
- Lưu hồ sơ (1)
- Lưu Tòa hình sự (5).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Diệu Hiền